TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 28/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Thân

2. Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Th Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh năm 1974; Tại: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hoài Tr và bà Nguyễn Thị V; Có vợ là Đậu Thị H và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 04/4/2003 bị Công an thị xã Bỉm Sơn xử phạt hành chính 100.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp tiền ngày 14/4/2003. Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/11/2018 đến ngày 15/11/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 ngày 09/11/2018 Phạm Văn Th đi xe mô tô BKS 36C1-06105 của vợ từ TX. B vào huyện H để mua ma túy sử dụng. Khi đến Nhà máy thuốc lá Thanh Hóa thuộc thị trấn H, Th đi vào đường bên cạnh nhà máy, qua một ngã ba khoảng 100m, Th gặp một nam Th niên (Th không biết tên tuổi, địa chỉ) đang đứng bên đường, Th hỏi và mua của nam Th niên này một gói ma túy bên

ngoài bọc nilong màu xanh với giá 400.000đ. Th bỏ gói ma túy vào giữa lòng bàn chân và dép bên trái rồi quay về Bỉm Sơn. Khi đi đến đoạn đường QL1A thuộc thôn Y, xã H, huyện H thì bị Lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, do sợ bị bắt Th đẩy gói ma túy bên dép trái rơi xuống mặt đường cạnh chỗ Th đứng nhưng bị Công an phát hiện thu giữ niêm phong vật chứng, kiểm tra người Th và xe mô tô BKS 36C1-06105 không phát hiện gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số: 2328/MT-PC09 ngày 12/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có trọng lượng (khối lượng) là: 0,320gam loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HT ngày 13/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Phạm Văn Th từ 12 tháng đến 18 tháng tù; Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút

ngày 09/11/2018 tại đoạn đường QL1A thuộc thôn Y, xã H, huyện H, Tổ công tác Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hà Trung dừng xe mô tô BKS 36C1-06105 do Phạm Văn Th điều khiển, kiểm tra người Th phát hiện bắt quả tang Phạm Văn Th đang đẩy 01 gói nhỏ trong lòng bàn chân và dép bên trái xuống đất nơi Th đứng. Tại chỗ, Th khai gói ma túy mới thu giữ là Heroine của Th mới mua với số tiền 400.000đ để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Gói ma túy có trọng lượng (khối lượng) 0,320gam loại Heroin. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ phép chất ma tuý của Th đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng ma tuý là hiểm hoạ, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa những kẻ có ý đồ phạm tội như bị cáo. Nên cần xử cách ly Th ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên ngày 04/4/2003 bị cáo bị Công an thị xã Bỉm Sơn xử phạt hành chính 100.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp tiền ngày 14/4/2003, đây thể hiện bị cáo đã nghiện ma túy từ lâu. Nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, số lượng chất ma túy tàng trữ không lớn và không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số Heroine (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của Th là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA BKS 36C1-06105 là xe của chị Đậu Thị H (là vợ của Th). Việc Th dùng xe để đi mua ma túy chị H không biết. Cơ quan

Công an huyện Hà Trung đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị H là hoàn toàn chính xác.

[7]. Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 09/11/2018.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số Heroin còn lại sau giám định có trong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

(Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 28/3/2019).

3. *Về án phí*: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Th Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn